

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 16-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa P tòa: Ông Lưu Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Ngát

Bà Đặng Thị Đôi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Phạm Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 10/10/1974 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ1, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1949; có vợ là Phạm Thị S, sinh năm 1975; có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Tại bản án số 95/2018/HSST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Không có. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/01/2021; có mặt.

- Người làm chứng: Nguyễn Văn T1; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Nguyễn Văn K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 13/01/2021, Nguyễn Văn T đi xe khách rồi vào đường tàu nội thành Hải Phòng mua 01 gói giấy màu vàng chứa ma túy Heroine, 01 ống hút nhựa và 01 túi nilon bên trong đều chứa ma túy đá với giá 450.000 đồng của người đàn ông không quen biết về để sử dụng. T cho số ma túy vừa mua vào túi quần rồi đi về nhà ở thôn Đ, xã Đ1, huyện K cất giấu vào 02 hộp kim loại màu vàng nhãn hiệu thuốc lá T và để ở khu vực giường ngủ của T. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện K kiểm tra, bắt giữ và thu giữ vật chứng gồm: 02 hộp kim loại màu vàng nhãn hiệu thuốc lá T, kích thước mỗi hộp là 08x06cm, trong đó, bên trong 01 hộp có 01 gói giấy màu vàng kích thước 01x01cm chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1); bên trong hộp còn lại có 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng kích thước 0.5x02xm, được hàn kín 02 đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng kích thước 1,5x02cm chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2).

Theo kết luận giám định số 132/KLGD-MT ngày 15/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu M1 gửi giám định là ma túy Heroine, có khối lượng 0,30 gam. Tinh thể màu trắng của mẫu M2 gửi giám định là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,25 gam.

Số vật chứng còn lại gồm toàn bộ số vỏ bao gói của mẫu vật và 0,25 gam chất bột của mẫu M1, 0,19 gam tinh thể của mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong một bì thư giấy; 02 hộp kim loại màu vàng, nhãn hiệu thuốc lá T chuyển Chi cục Thi hành án dân sự để xử lý theo vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSKT ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội: Do nghiện chất ma túy nên sáng ngày 13/01/2021, bị cáo đi vào đường tàu nội thành Hải Phòng mua 01 gói ma túy Heroine; 01 ống hút nhựa và 01 túi nilon bên trong đều chứa ma túy đá của người đàn ông không quen biết với giá 450.000 đồng về để sử dụng. Bị cáo cất giấu số ma túy vào túi quần rồi đi về nhà ở thôn Đ, xã Đ1, huyện K cất giấu vào 02 hộp kim loại màu vàng nhãn hiệu thuốc lá T và để ở khu vực giường ngủ của mình. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện K kiểm tra, bắt giữ và thu giữ vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, người làm chứng ông Nguyễn Văn T1 khai: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/01/2021, khi ông đang nằm nghỉ tại nhà mình ở Đ, xã Đ1, huyện K thì thấy Công an huyện K cùng Công an xã Đ1 vào phòng ngủ của

Nguyễn Văn T (con ông) kiểm tra, khám xét thu giữ chất ma túy mà T cất giấu để sử dụng và bắt giữ T xử lý theo pháp luật. Ông T1 không có yêu cầu đề nghị gì.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn T mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập kinh tế ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với ngôi nhà bị cáo T sử dụng để tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc quyền sở hữu chung của gia đình ông Nguyễn Văn T1, ông T1 không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy trong nhà bị phát hiện bắt giữ, nên không đặt ra tịch thu tài sản để sung công quỹ Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: + Toàn bộ số vỏ bao gói của mẫu vật và 0,25 gam chất bột của mẫu M1; 0,19 gam tinh thể của mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong một bì thư giấy, dấu niêm phong số 132MT/PC09.

+ 02 hộp kim loại màu vàng, nhãn hiệu thuốc lá T, kích thước mỗi hộp là 08x06cm.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại P tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại P tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, biên bản khám xét, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án T hiện: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 13/01/2021, Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3 gam ma túy Heroine và 0,25 gam ma túy Methamphetamine tại phòng ngủ của mình để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã thỏa mãn cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân; đồng thời là điều kiện, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo đồng thời để phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án, chưa được xóa án tích lại phạm tội, lần phạm tội này được xác định là tái phạm. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt giữ cũng như tại P tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập kinh tế ổn định, không có tài sản riêng; tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có cơ sở được chấp nhận, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với ngôi nhà bị cáo T sử dụng để tàng trữ trái phép ma túy thuộc quyền sở hữu chung của gia đình ông Nguyễn Văn T1, ông T1 không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy trong nhà bị phát hiện bắt giữ, nên không đặt ra tịch thu tài sản để sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số vỏ bao gói của mẫu vật và 0,25 gam chất bột của mẫu M1; 0,19 gam tinh thể của mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong một bì thư giấy, dấu niêm phong số 132MT/PC09 và 02 hộp kim loại màu vàng, nhãn hiệu thuốc lá T, kích thước mỗi hộp là 08x06cm; Cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trong vụ án này, Cơ quan điều tra chưa xác định được tên tuổi địa chỉ của người bán ma túy cho T nên Quyết định tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/01/2021.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: + Toàn bộ số vỏ bao gói của mẫu vật và 0,25 gam chất bột của mẫu M1; 0,19 gam tinh T của mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong một bì thư giấy, dấu niêm phong số 132MT/PC09.

+ 02 hộp kim loại màu vàng, nhãn hiệu thuốc lá T, kích thước mỗi hộp là 08x06cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K + PV 06;
- Trại giam HP;
- THA phạt tù + PC 10;
- Chi cục THADS + Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA P TÒA**

Lưu Thanh Huyền